

Số: /BC-UBND Điện Biên, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024 Phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện năm 2025

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 103/2023/QH15 ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 1764/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024;

Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên tổng hợp, báo cáo tình hình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024; phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp năm 2025 trên địa bàn tỉnh như sau:

Phần I

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VÀ KẾT QUẢ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2024

I. VỀ CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN VÀ CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2024 được HĐND tỉnh giao từ đầu năm, UBND tỉnh đã quán triệt, chỉ đạo các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, các địa phương nghiên cứu, triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao ý thức của cán bộ, công chức, viên chức trên toàn tỉnh trong việc thực hiện các quy định của Pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; chủ động, tăng cường công tác phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Điện Biên, các đoàn thể và các tổ chức chính trị - xã hội, thường xuyên tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của tỉnh, của ngành, lĩnh vực đến từng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý.

Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các nội dung về các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, việc triển khai thực hiện Nghị quyết Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV nhiệm kỳ 2020-2025 tới các cấp, các ngành, các địa phương trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XIII của Đảng tại các sở, ngành và các địa phương trong tỉnh gắn với triển khai Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị. Tăng cường công tác chỉ đạo trong đấu tranh phản bác các thông tin, luận điệu sai trái của các thế lực thù địch xuyên tạc về quan điểm, đường lối phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của Đảng, Nhà nước. Tiếp tục vận động, giáo dục, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số không tin, không nghe theo luận điệu lôi kéo, kích động, chống phá nhà nước của các đối tượng xấu để tụ tập đông người, gây rối hoặc thực hiện các hoạt động khác gây phức tạp về an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh. Triển khai đầy đủ nghiêm túc, chất lượng, đảm bảo tiến độ các nhiệm vụ, giải pháp Quốc hội đã đề ra tại Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 về tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Tuyên truyền, nhân rộng và nêu cao các tấm gương tập thể, cá nhân tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền giải thưởng sáng tác quảng bá tác phẩm văn học nghệ thuật, báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” giai đoạn 2021-2025 tỉnh Điện Biên, thực hiện lối sống tiết kiệm theo quy định số 55-QĐ/TW, ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị, cán bộ, đảng viên cần thực hiện lối sống tiết kiệm, tránh xa hoa lãng phí.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về thực hành, tiết kiệm chống lãng phí

Để cụ thể hóa việc thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản quy phạm pháp luật do Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương ban hành, HĐND - UBND tỉnh Điện Biên theo thẩm quyền đã ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các ngành, cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố về tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý chuyên ngành theo từng lĩnh vực phù hợp với quy định của Trung ương và điều

kiện của tỉnh để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và làm căn cứ xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ của các cơ quan quản lý Nhà nước, các đơn vị sự nghiệp và là các chỉ tiêu để đánh giá việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (có phụ lục văn bản ban hành kèm theo).

Trên cơ sở các chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương và các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành, các cấp, các ngành, cơ quan tại địa phương đã nghiên cứu, triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao; đồng thời chủ động xây dựng Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại đơn vị, địa bàn quản lý.

II. KẾT QUẢ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2024

1. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước

Quán triệt chủ trương thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Đảng và Nhà nước gắn với nhiệm vụ chi thường xuyên theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 25/01/2024 của UBND tỉnh ban hành quy định về quản lý, điều hành NSDP năm 2024; đồng thời, để thực hiện thắng lợi Nghị quyết của HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2024 làm cơ sở cho các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện thị xã triển khai thực hiện, trong đó đã xác định số tiết kiệm chi thường xuyên cụ thể của từng đơn vị.

Chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chương trình giải pháp chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh và dự toán ngân sách năm 2024 và các quy định về quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2024, trong đó tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chú trọng trong công tác quản lý chi ngân sách đảm bảo tiết kiệm, chặt chẽ và hiệu quả, không ban hành các chính sách, chế độ mới làm tăng chi ngân sách nhà nước khi chưa có nguồn đảm bảo. Tiếp tục rà soát, thực hiện cắt giảm các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, hạn chế tối đa việc tổ chức hội nghị, hội thảo, đi công tác trong và ngoài nước, tiếp khách...; chỉ đạo các cơ quan đơn vị thực hiện các nội dung quy định về chế độ họp trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan thuộc hệ thống hành chính Nhà nước; sử dụng văn phòng phẩm và thực hiện tiết kiệm điện, nước trong cơ quan, công sở...; quán triệt và chỉ đạo các ngành, đơn vị thực hiện nghiêm việc mua sắm tài sản tiết kiệm, hiệu quả theo hướng dẫn của Bộ Tài chính góp phần nâng cao hiệu quả khai thác nguồn lực tài chính của Nhà nước.

Trên cơ sở dự toán được giao từ đầu năm, công tác điều hành ngân sách, chấp hành các chế độ chính sách và dự toán ngân sách ở tất cả các cơ quan, đơn vị thụ hưởng ngân sách nhà nước được quản lý chặt chẽ. Các cơ quan, đơn vị đã thực hiện việc lập, chấp hành, kế toán và quyết toán NSNN theo đúng trình tự quy định của Luật NSNN năm 2015, các quy định của pháp luật hiện hành và các văn bản hướng dẫn có liên quan; thực hiện theo đúng chế độ chính sách, dự

toán được giao; thực hiện các nội dung chi phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn của tỉnh. Nghiêm túc thực hiện công khai dự toán, quyết toán ngân sách hàng năm theo đúng quy định. Các sở, ban ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố cơ bản đã thực hiện theo đúng dự toán được giao, chi đúng chế độ, chính sách, triệt để tiết kiệm, thực hiện các mục tiêu kiềm chế lạm phát, tăng trưởng ổn định.

Đối với các đơn vị sự nghiệp, đã chủ động, tích cực trong việc chấp hành và thực hiện cơ chế quản lý tài chính, quy định chế độ tự chủ tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ, Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 21/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Kết quả thực hiện như sau:

- Tổng số kinh phí tiết kiệm 10% chi thường xuyên để thực hiện cải cách tiền lương theo lộ trình năm 2024: **120.258 triệu đồng** (trong đó, khối tỉnh: 39.052 triệu đồng; khối huyện, thị xã, thành phố: 81.206 triệu đồng).

- Tổng số kinh phí tiết kiệm 5% chi thường xuyên năm 2024 theo Nghị quyết 119/NQ-CP ngày 8/7/2024 của Chính phủ: **17.286 triệu đồng**.

- Công tác thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí:

+ Đối với các cơ quan thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước: Toàn tỉnh có 324/324 cơ quan hành chính thực hiện. Số cơ quan tiết kiệm được tăng thu nhập là 79/324 cơ quan, với tổng số tiền tiết kiệm được là: 25,7 tỷ đồng, trong đó: cấp tỉnh có 30/41 cơ quan.

+ Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, năm 2024, toàn tỉnh đã có 594/594 đơn vị sự nghiệp tổ chức thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Các đơn vị đã chủ động thực hiện việc khai thác các nguồn thu sự nghiệp, sử dụng các nguồn kinh phí theo nhu cầu hoạt động của cơ quan, đơn vị, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm trên cơ sở quy chế chi tiêu nội bộ do đơn vị xây dựng. Các đơn vị đã thực hiện việc phân phối kết quả hoạt động tài chính (chênh lệch thu, chi thường xuyên trích lập các quỹ) số tiền 218.483 triệu đồng.

2. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực Nhà nước

Tiếp tục thực hiện các quy định của Chính phủ, chỉ đạo của Bộ Tài chính về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước; mua sắm tài sản công từ nguồn ngân sách Nhà nước và nâng cao hiệu quả khai thác nguồn lực tài chính trong việc quản lý, sử dụng tài sản công, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành, đơn vị, UBND các cấp thực hiện nghiêm các quy định về trình tự, thủ tục quy định của pháp luật về đấu thầu đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả trong công tác quản lý, sử dụng và mua

sắm tài sản Nhà nước. Tài sản sau khi mua sắm được hạch toán, báo cáo và quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước.

Đối với việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung, UBND tỉnh tiếp tục quán triệt, chỉ đạo các ngành, đơn vị, UBND các huyện thị xã, thành phố thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; thực hiện nghiêm chỉ đạo của Bộ Tài chính tại văn bản số 12661/BTC-QLCS ngày 05/11/2021. Đến thời điểm báo cáo UBND tỉnh thực hiện phê duyệt kinh phí mua sắm tập trung theo quy định với tổng kinh phí hơn 38 tỷ đồng (*Quyết định số 879/QĐ-UBND ngày 13/5/2024 của UBND tỉnh*).

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh thực hiện nghiêm túc các quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị theo Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ và các Quyết định của UBND tỉnh¹; thực hiện việc hạch toán, tính khấu hao tài sản cố định đặc thù theo chỉ đạo của Chính phủ và theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 và các văn bản có liên quan. Qua đó nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, ý thức của cán bộ, công chức, viên chức trong quản lý, sử dụng tài sản công tại mỗi cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công là xe ô tô theo Nghị định số 72/2023/NĐ-CP quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô (*thay thế Nghị định số 04/2019/NĐCP ngày 11/01/2019 của Chính phủ*) và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/11/2023, đồng thời giao cơ quan chuyên môn mưu nghiên cứu trình UBND tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung hoặc thay thế các Quyết định do UBND tỉnh ban hành. Đến thời điểm báo cáo, tỉnh Điện Biên có nhu cầu mua sắm mới 25 xe ô tô, đã được UBND tỉnh phê duyệt cho mua sắm gồm 25 xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, đơn vị tại Quyết định số 299/QĐ-UBND ngày 07/02/2024; toàn tỉnh hiện có 238 xe².

3. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đầu tư xây dựng các dự án sử dụng ngân sách nhà nước, tiền, tài sản Nhà nước

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, các bộ ngành Trung ương về công tác quản lý vốn đầu tư xây dựng, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiên cứu, vận dụng và triển khai thực hiện nghiêm các quy định về quản lý vốn đầu tư xây dựng công trình từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh. Việc thực hành tiết kiệm, chống lãng

¹ Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND ngày 10/08/2018 của UBND tỉnh; Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND ngày 09/10/2018 của UBND tỉnh về việc phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng máy móc thiết bị của cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Điện Biên và Quyết định số 44/2018/QĐ-UBND ngày 06/12/2018 của UBND tỉnh về việc phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

² Số đầu kỳ: 236 xe; Tăng trong kỳ: 24 xe; Giảm trong kỳ: 22 xe (do điều chuyển, thanh lý; việc xử lý tài sản đảm bảo đủ điều kiện theo quy định); Số cuối kỳ: 238 xe.

phí đối với các dự án đầu tư được thực hiện ngay từ khâu tham gia ý kiến trong công tác thẩm định, đề xuất và kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, lựa chọn, đề xuất và phê duyệt các danh mục dự án lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự kiến khởi công mới giai đoạn 2021-2025 thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước đến khâu đánh giá tính hiệu quả của việc sử dụng, quản lý vốn đầu tư, tránh đầu tư dàn trải dẫn đến các dự án đầu tư không hiệu quả, không đạt được mục tiêu đề ra; đề xuất cắt giảm, giãn hoãn tiến độ các dự án đầu tư chưa thực sự cần thiết hoặc chưa cân đối bố trí vốn trong giai đoạn thực hiện dự án. Thực hiện việc ứng trước các nguồn vốn đầu tư chưa sử dụng để bố trí thanh toán cho các dự án trọng điểm, cấp bách trên địa bàn tỉnh đã có khối lượng hoàn thành còn nợ vốn và các dự án thực hiện đền bù giải phóng mặt bằng.

- Để đẩy nhanh công tác quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành sử dụng vốn Nhà nước; đẩy nhanh tiến độ triển khai kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc các quy định về thẩm quyền phê duyệt danh mục đầu tư; đề xuất các tiêu chí, chuẩn mực nhằm kịp thời đánh giá hiệu quả sử dụng, quản lý vốn đầu tư; chấp hành quy trình cấp phát, thanh quyết toán vốn đầu tư đảm bảo kiểm soát chặt chẽ ngay trong giai đoạn tạm ứng, thanh toán vốn theo tiến độ thực hiện dự án nhằm đánh giá tính tuân thủ và hiệu quả trong quá trình xây dựng quản lý, sử dụng vốn đầu tư; kịp thời phát hiện và xử lý những sai phạm, thu hồi vốn cho ngân sách Nhà nước .

- Thực hiện việc phân bổ vốn, tập trung bố trí vốn theo nguyên tắc và thứ tự ưu tiên: Bố trí vốn cho các dự án hoàn thành, các dự án tiếp chi đã có khối lượng hoàn thành nhằm xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn vốn ngân sách Nhà nước; tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư công nhất là vốn đầu tư từ ngân sách Nhà nước, vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia, vốn ODA nhằm hạn chế và tránh kéo dài thời gian thực hiện dự án dẫn đến việc điều chỉnh, bổ sung tăng tổng mức đầu tư theo chế độ, chính sách quy định của Nhà nước. Chấp hành nghiêm quy trình cấp phát, thanh quyết toán vốn đầu tư đảm bảo kiểm soát chặt chẽ ngay từ giai đoạn tạm ứng, thanh toán vốn theo tiến độ thực hiện dự án, tích cực thanh toán và thu hồi tạm ứng theo chế độ.

Công tác lập, thẩm định, giao kế hoạch vốn được thực hiện tuân thủ thời gian quy định của pháp luật, đầu tư đúng mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2021-2025 của tỉnh đã đề ra. Tập trung nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, có trọng tâm, trọng điểm, không phân tán, dàn trải; thực hiện tiết kiệm ngay từ chủ trương đầu tư, xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, việc bố trí vốn cho các dự án đảm bảo theo thứ tự ưu tiên theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

Kết quả phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công năm 2024 như sau:

Tổng vốn đầu tư NSNN năm 2024 đã có quyết định giao chi tiết: 4.065.284 /4.070.513 triệu đồng, bằng 99,87% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (gồm: *Vốn ngân sách địa phương: 1.313.872/1.313.872 triệu đồng, bằng*

100% kế hoạch giao; Vốn ngân sách trung ương: 1.426.320/1.426.320 triệu đồng, bằng 100% kế hoạch giao; Vốn thực hiện 03 Chương trình MTQG: 1.325.092/1.330.321 triệu đồng, bằng 99,61% kế hoạch giao).

Tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư đến thời điểm báo cáo: 1.706 tỷ 291 triệu đồng, đạt 41,92% kế hoạch vốn giao, cụ thể như sau:

- Vốn ngân sách địa phương: 562.378 triệu đồng, đạt 42,80% kế hoạch vốn giao. Trong đó: Có 05/10 huyện và 10 sở, ban ngành có tỷ lệ giải ngân trên 75%; 15 đơn vị chủ đầu tư có tỷ lệ giải ngân dưới 75%.

- Vốn ngân sách trung ương: 498.663 triệu đồng, đạt 34,96% kế hoạch vốn giao (01 Chủ đầu tư có tỷ lệ giải ngân trên 75%; 20 chủ đầu tư có tỷ lệ giải ngân dưới 75%). Trong đó:

+ Vốn trong nước: 455.176 triệu đồng, đạt 34,32% kế hoạch vốn giao.

+ Vốn nước ngoài (ODA): 43.487 triệu đồng, đạt 43,49% kế hoạch vốn giao.

- Chương trình MTQG: 645.251 triệu đồng, đạt 48,50% kế hoạch vốn giao. Trong đó:

+ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 388.999 triệu đồng, đạt 53,29% kế hoạch vốn giao.

+ Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 185.324 triệu đồng, đạt 42,71% kế hoạch vốn giao.

+ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 70.928 triệu đồng, đạt 42,60% kế hoạch vốn giao. Trong đó: Vốn trong nước: 61.825 triệu đồng, đạt 60,28% kế hoạch vốn giao; vốn nước ngoài: 9.103 triệu đồng, đạt 14,23% kế hoạch vốn giao.

- Công tác quyết toán dự án hoàn thành: Tính đến thời điểm báo cáo đã tiến hành thẩm tra, phê duyệt quyết toán được 304 dự án, công trình với tổng mức đầu tư là 2.615.770,5 triệu đồng; Tổng giá trị đề nghị quyết toán là 2.453.601,4 triệu đồng, tổng giá trị phê duyệt quyết toán là 2.449.652,4 triệu đồng, đã tiết kiệm chi ngân sách nhà nước là 3.949 triệu đồng, thu hồi nộp ngân sách nhà nước là 3.151,1 triệu đồng (*Chi tiết theo phụ biểu đính kèm*).

- Về công tác thẩm định, thông báo kết quả thẩm định quyết toán vốn đầu tư XDCB thuộc nguồn vốn NSNN theo niên độ ngân sách năm 2023: đã thẩm định và Thông báo kết quả thẩm định cho 45 đơn vị.

- Tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong công tác quyết toán dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước; thẩm định, thông báo quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách hàng năm và đặc biệt là cải cách thủ tục đăng ký, cấp và sử dụng mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách của dự án đầu tư qua dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4. Tính từ ngày 01/01/2024 đến thời điểm báo cáo đã cấp trực tuyến cấp độ 4 được 401/401 mã dự án.

4. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ của cơ quan, tổ chức sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước và công trình phúc lợi công cộng

Các ngành, các cấp đã xác định rõ trách nhiệm của cơ quan, đơn vị trong quản lý, sử dụng tài sản công; thực hiện nghiêm túc việc đầu tư đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức; quản lý, sử dụng tài sản đúng mục đích, đúng quy định. Các cơ quan, tổ chức được giao quản lý, sử dụng ban hành kế hoạch khai thác, sử dụng, bảo quản, tu bổ và bảo dưỡng đảm bảo hiệu quả trong sử dụng tài sản theo quy định. Việc ban hành các quy định cụ thể về quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua được triển khai kịp thời, quy định phân cấp rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc quản lý sử dụng tài sản công qua đó nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý Nhà nước.

Tăng cường quản lý, sử dụng nguồn lực tài chính từ kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017; Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 28/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn; tổ chức thực hiện đầu tư, bảo trì, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng bảo đảm công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật về đấu thầu, đấu giá. Số thu từ cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng và số thu từ khai thác quỹ đất, mặt nước phải nộp vào ngân sách nhà nước và được ưu tiên bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước cho mục đích đầu tư và phát triển theo quy định của pháp luật.

Trong công tác sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp Nhà nước thuộc tỉnh quản lý, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các cấp tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp lại, xử lý tài sản công bảo đảm sử dụng hiệu quả, tiết kiệm, đúng tiêu chuẩn, định mức do cơ quan, người có thẩm quyền ban hành; chấn chỉnh xử lý kịp thời những cơ quan đơn vị sử dụng sai mục đích, vi phạm các quy định của Nhà nước... Kiên quyết chấm dứt, thu hồi tài sản công sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết không đúng quy định. Thực hiện nghiêm quy định pháp luật về đấu giá khi bán, chuyển nhượng tài sản công; tổ chức xử lý tài sản đúng pháp luật, công khai, minh bạch không để lãng phí, thất thoát tài sản công. Tính đến thời điểm báo cáo, diện tích trụ sở làm việc trên địa bàn tỉnh như sau: Tổng diện tích trụ sở hiện có 2.448.344,97m², trong đó: diện tích trụ sở đầu kỳ: 2.457.825,54 m²; diện tích trụ sở tăng trong kỳ: 130 m² (do nhận điều chuyển); diện tích trụ sở giảm do thanh lý, điều chuyển: 9.610,57 m².

5. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên

Công tác kiểm tra về quản lý đất đai, hoạt động khai thác tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn tỉnh: Các lực lượng chức năng của Tỉnh và các địa phương thường xuyên tổ chức kiểm tra, kịp thời phát hiện chấn chỉnh, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về quản lý đất đai, hoạt động khai thác tài nguyên, khoáng sản theo quy định, qua đó đã hạn chế việc sử dụng lãng phí tài

nguyên. Các hoạt động khai thác khoáng sản được kiểm soát tiết kiệm, hiệu quả và bảo vệ môi trường.

Công tác quản lý, khai thác, sử dụng khoáng sản: Việc khai thác khoáng sản được kiểm soát chặt chẽ, công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản được chú trọng nhằm phát hiện và ngăn chặn kịp thời tình trạng khai thác khoáng sản trái phép. Trong năm đã Chấp thuận chủ trương đầu tư 01 mỏ cát; cấp 02 giấy phép thăm dò đất làm vật liệu san lấp, 8 giấy phép khai thác khoáng sản làm vật liệu XDĐT; phê duyệt đề án đóng cửa mỏ khoáng sản đối với 02 mỏ cát; 08 bản xác nhận khối lượng đăng ký khai thác, thu hồi khoáng sản; phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với 02 điểm mỏ và 08 khu vực khai thác trong phạm vi diện tích đất của dự án xây dựng công trình, với tổng số tiền được phê duyệt là 2.141.405.500 đồng; phê duyệt kết quả xác định tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với 07 điểm mỏ với tổng số tiền được phê duyệt là 3.618.816.000 đồng.

Công tác quản lý, sử dụng đất đai: Tổng diện tích tự nhiên của tỉnh là 953.992,6 ha; hiện trạng sử dụng đất gồm: đất nông nghiệp 883.111,34 ha, đất phi nông nghiệp 27.383,32 ha, đất chưa sử dụng còn 43.497,94 ha. Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh có 01 Dự án bị thu hồi đất với diện tích 1,54 ha do không thực hiện nghĩa vụ đối với nhà nước.

Công tác thu hồi đất và giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Cho phép 17 tổ chức thuê đất tại 18 vị trí với tổng diện tích là 449,89ha và giao đất cho 17 tổ chức tại 30 vị trí với tổng diện tích là 753,62ha; thu hồi đất của 05 tổ chức tại 05 vị trí giao cho địa phương quản lý với diện tích là 2,22ha.

Công tác lập kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, quy hoạch, kế hoạch cấp huyện: Tại thời điểm báo cáo, đã có 10/10 huyện, thị xã, thành phố được UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 đảm bảo theo Quy hoạch tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Đồng thời, ngày 23/8/2024, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 3758/UBND-KTN gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị hướng dẫn quy trình thẩm định, phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021 - 2025) tỉnh Điện Biên.

Các chương trình, dự án, hoạt động bảo vệ môi trường thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt:

- Chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, vận chuyển và xử lý tại các bãi chôn lấp chất thải theo hình thức đốt và chôn lấp hợp vệ sinh hoặc đổ lộ thiên có phun chế phẩm ngăn côn trùng, dịch bệnh. Trên địa bàn tỉnh hiện có 09 cơ sở xử lý chất thải đang hoạt động; trong đó: 04 cơ sở xử lý theo công nghệ lò đốt rác bằng khí tự nhiên; 05 cơ sở xử lý theo hình thức bãi chôn lấp.

- Mô hình thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế được triển khai thực hiện theo Quyết định số 675/QĐ-UBND ngày 08/8/2017 của UBND tỉnh. Qua đó thực hiện 09 cụm xử lý chất thải y tế cho các bệnh viện, trung tâm y tế, trạm y tế xã, phòng khám tư nhân. Triển khai mô hình khu dân cư tự quản về bảo vệ

môi trường, phân loại rác thải, giảm thiểu chất thải nhựa gắn liền với Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn toàn tỉnh.

Công tác về khai thác, sử dụng tài nguyên nước: Cấp 01 giấy phép Khai thác sử dụng nước mặt Nhà máy cấp nước Điện Biên công suất 10.000m³/ngày đêm cho Công ty TNHH Quang Phúc Điện Biên; Sở Tài nguyên và Môi trường cấp 01 Giấy phép thăm dò nước dưới đất cho Công ty Cổ phần Vân Long. Công bố giá trị dòng chảy tối thiểu ở hạ lưu các đập, hồ chứa của các công trình thủy lợi và công trình khai thác, sử dụng nước mặt trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Triển khai mô hình khu dân cư tự quản về bảo vệ môi trường, phân loại rác thải, giảm thiểu chất thải nhựa gắn liền với Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn toàn tỉnh. Từng bước giảm dần việc sử dụng đồ dùng gây ra rác thải nhựa, túi nilon sử dụng một lần, tạo thói quen phân loại rác, thu gom pin sau sử dụng, tiết kiệm năng lượng ngay tại các hộ gia đình, cơ quan, đơn vị, góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu toàn cầu.

6. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đào tạo, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực Nhà nước

- Tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc. Qua đó góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tinh thần, thái độ chất lượng phục vụ nhân dân, đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên được nâng lên. Thực hiện tốt nội quy, quy chế về kỷ luật lao động của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan; tích cực học tập, rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn, nhận thức chính trị, kiến thức quản lý và phân công trách nhiệm cụ thể đối với từng cán bộ, công chức để từng bước đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ góp phần quan trọng trong phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện chỉ đạo triển khai về công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên môi trường điện tử trên địa bàn tỉnh. Từ đầu năm đến nay đã ban hành 86 Quyết định công bố danh mục TTHC, trong đó: Công bố mới, chuẩn hóa 272 TTHC, sửa đổi, bổ sung 442 TTHC, bãi bỏ 134 TTHC; cập nhật công khai trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC với 719 thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh. Hiện nay, tổng số thủ tục hành chính đang có hiệu lực trên địa bàn tỉnh Điện Biên 1896 thủ tục, trong đó: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh 1421 thủ tục; Ủy ban nhân dân cấp huyện 316 thủ tục; Ủy ban nhân dân cấp xã 159 thủ tục (số liệu bao gồm cả các TTHC liên thông giữa các cơ quan, đơn vị); 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh được công khai trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, đồng thời công khai trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố; 100% TTHC được niêm yết công khai đầy đủ đúng quy định

Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo: Số lượng hồ sơ đã giải quyết 191.900 hồ sơ (trong đó, giải quyết trước hạn 175.563 hồ sơ, đúng hạn 16.182 hồ sơ, quá hạn 155 hồ sơ); Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 1.073 hồ sơ (trong đó, trong hạn 1072 hồ sơ, quá hạn 01 hồ sơ).

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông, đến nay có 19/19 cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, 10/10 đơn vị cấp huyện, 129/129 đơn vị cấp xã thực hiện, đạt 100%.

- Thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của UBND tỉnh³, các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Chính phủ, của UBND tỉnh đối với công tác cải cách hành chính để nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính về kết quả triển khai cải cách hành chính tại đơn vị, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức và công dân khi đến giải quyết công việc; nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc giải quyết các thủ tục hành chính, đảm bảo các thủ tục hành chính được giải quyết nhanh gọn, đầy đủ chính xác đúng quy định để khắc phục những tồn tại, hạn chế, góp phần từng bước cải thiện vị trí trong bảng xếp hạng cải cách hành chính của cả nước trong thời gian tới.

- Thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

+ Về vị trí việc làm:

Tính đến thời điểm báo cáo, đã phê duyệt tổng cộng 2.315 vị trí việc làm công chức⁴ của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, 19/19 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và 10/10 huyện, thị xã, thành phố (đạt tỉ lệ 100%). Việc phê duyệt cơ cấu ngạch công chức đã đảm bảo phù hợp quy định tại Thông tư số 13/2022/TT-BNV ngày 31/12/2022 của Bộ Nội vụ. Hoàn thành phê duyệt 10.062 vị trí việc làm viên chức⁵ của 571 đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh (đạt tỉ lệ 100%), việc phê duyệt cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp đã đảm bảo hợp lý, tổng số lượng người làm việc tại các vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung chiếm tỷ lệ 86,78%, đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

+ Về tinh giản biên chế: Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo quy định, đảm bảo mục tiêu giai đoạn 2021-2026, toàn hệ thống chính trị tinh giản ít nhất 5% biên chức cán bộ công chức và ít nhất 10% biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước. Kết quả tinh giản biên chế cấp tỉnh, cấp huyện năm 2024: Tổng số người thực hiện chính sách tinh giản biên chế: 72 người;

³ Kế hoạch số 3074/KH-UBND ngày 29/11/2021 Cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 6186/KH-UBND ngày 27/12/2023 Cải cách hành chính Nhà nước năm 2024 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

⁴ Trong đó: vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý: 296 vị trí; vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành: 1.449 vị trí; vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên môn dùng chung: 477 vị trí; vị trí việc làm hỗ trợ phục vụ: 93 vị trí.

⁵ Trong đó: vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý: 1.413 vị trí; vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành: 3.642 vị trí; vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung: 3.536 vị trí; vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ: 1.471 vị trí.

(trong đó: Cán bộ, công chức 15 người, viên chức 57 người); Tinh giản biên chế cán bộ, công chức cấp xã: 16 cán bộ, công chức.

7. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản Nhà nước tại doanh nghiệp

Công tác quản lý, sử dụng vốn, tài sản của các doanh nghiệp được tổ chức theo đúng quy định, thông qua việc thẩm định, giám sát việc thực hiện công tác lập kế hoạch sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp hoạt động công ích, các doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước.

Trên cơ sở các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng vốn và tài sản của nhà nước tại doanh nghiệp và kế hoạch sản xuất kinh doanh, các doanh nghiệp đều đã xây dựng, ban hành quy chế, tiêu chuẩn, chế độ, định mức chi theo quy định; tổ chức quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực được nhà nước giao; công khai tài chính; việc quản lý, sử dụng đất theo đúng quy định; thường xuyên kiểm tra, kiểm soát nội bộ để xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm gây lãng phí vốn, tài sản... dự ước năm 2024, các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ tại tỉnh thực hiện tiết kiệm chi phí, giá thành sản xuất kinh doanh là 96,5 triệu đồng đạt 100% kế hoạch đề ra. Vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước được quản lý tốt, bảo toàn và phát triển.

8. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất, tiêu dùng của cá nhân và trong Nhân dân

Tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị tuyên truyền rộng rãi tới toàn thể cán bộ, công chức, người lao động và Nhân dân tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", các cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam", "Cả nước chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau" và "Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở". Tiếp tục đẩy mạnh nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.

Chỉ đạo các cấp, các ngành tiếp tục thực hiện nghiêm túc Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 17/6/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất và tiêu dùng của nhân dân trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng biểu dương kịp thời các gương người tốt, việc tốt trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, kịp thời phê phán những cá nhân có hành vi vi phạm, gây lãng phí. Trong năm, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh đã tuyên truyền thực hiện các dự án trọng điểm của tỉnh, công tác giải ngân vốn đầu tư công, công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, thu hút đầu tư, xây dựng nông thôn mới; duy trì chuyên mục Nhà nước và Pháp luật trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh góp phần tuyên truyền các văn bản của Đảng, Nhà nước, của tỉnh về công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; thực hiện chuyên mục Văn bản mới trên sóng phát

thanh, truyền hình; tổ chức thực hiện chuyên mục về phòng chống tham nhũng, lãng phí.

9. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng năng lượng

Thực hiện Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm, UBND tỉnh đã chỉ đạo, giao các cơ quan chuyên môn tiếp tục triển khai một số hoạt động nhằm nâng cao năng lực quản lý nhà nước và nhận thức cộng đồng về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, cụ thể:

- Tiếp tục chỉ đạo các ngành, các đơn vị trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai, thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 07/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện tiết kiệm điện giai đoạn 2020-2025;

- Tuyên truyền, phổ biến, phát sóng các chương trình tiết kiệm điện trên các trang báo, đài phát thanh truyền hình của tỉnh Điện Biên;

- Đối với thực hiện tiết kiệm điện tại cơ quan công sở: Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai kế hoạch tiết kiệm điện theo Quyết định số 375/QĐ-UBND ngày 22/02/2024 của UBND tỉnh; tổ chức thực hiện hiệu quả quy định về sử dụng, bảo dưỡng và sửa chữa các trang thiết bị điện tiêu thụ tại cơ quan, đơn vị. Kịp thời xây dựng và ban hành nội quy, quy chế sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả tại cơ quan, đơn vị và công sở, thực hiện các biện pháp tăng cường tiết kiệm điện.

- Tuyên truyền sâu rộng tới toàn thể nhân dân và đảm bảo cung ứng điện trong các dịp lễ, tết và các sự kiện chính trị, văn hóa lớn trong năm 2024 trên địa bàn tỉnh; triển khai và báo cáo kết quả thực hiện các hoạt động hưởng ứng Chiến dịch Giờ Trái đất năm 2024; phê duyệt Đề án thực hiện nhiệm vụ Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2024 và triển khai thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 08/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2023-2025 và các năm tiếp theo.

Qua tuyên truyền hưởng ứng phong trào tiết kiệm điện trên địa bàn tỉnh đã thu được kết quả nhất định, tổng sản lượng điện tiết kiệm trên địa bàn tỉnh năm 2024 ước đạt 8.225.646kWh, tương ứng với tổng số tiền tiết kiệm là trên 16 tỷ đồng (trong đó Chiến dịch Giờ trái đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh đã tiết kiệm được khoảng 6.680 kWh điện, tương ứng với hơn 13 triệu đồng).

10. Công tác thanh tra, kiểm tra

Thực hiện nhiệm vụ, công tác thanh tra năm 2024 của Thanh tra Chính phủ và các yêu cầu quản lý phục vụ nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế xã hội theo Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch thanh tra năm 2024 tại Quyết định số 2010/QĐ-UBND ngày 07/12/2023, theo đó chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố thông báo Kế hoạch thanh tra đến đối tượng thanh tra và tổ chức thành lập các Đoàn thanh tra để triển khai thực hiện theo danh mục đã được phê duyệt. Kết quả thanh tra đến thời điểm báo cáo (*Có Phụ lục chi tiết kèm theo*).

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Bên cạnh những kết quả đã đạt, trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí còn bộc lộ một số hạn chế, tồn tại sau:

- Tình hình thực hiện, giải ngân thanh toán vốn đầu tư công 10 tháng đầu năm 2024 đạt tỷ lệ thấp. Nguồn thu từ sử dụng đất thấp, dẫn tới không đủ nguồn vốn để thực hiện các dự án theo kế hoạch được phê duyệt.

- Tiến độ triển khai các dự án đầu tư phát triển các khu đô thị tạo nguồn thu từ đất đai còn chậm so với yêu cầu đặt ra, do đó chưa có nguồn thu tạo ra từ đấu giá quyền sử dụng đất để bố trí cho các dự án trọng điểm của tỉnh.

- Tình hình triển khai một số dự án trọng điểm còn chậm. Công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, đặc biệt tại các dự án có quy mô lớn còn nhiều vướng mắc, đến nay vẫn chưa được tháo gỡ triệt để làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thi công, dẫn đến nguy cơ các dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2024 chậm tiến độ và mất vốn khi các dự án hết thời gian bố trí kế hoạch vốn theo quy định.

- Việc tổ chức thực hiện một số cơ chế, chính sách của Đảng và Nhà nước vào thực tế của địa phương, đơn vị có nơi, có chỗ còn lúng túng,...

- Công tác phòng ngừa, tự kiểm tra, thanh tra của một số cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí chưa được quan tâm thường xuyên, hoạt động chưa hiệu quả, xử lý còn thiếu kiên quyết.

- Một số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thực hiện chế độ báo cáo chưa đảm bảo thời gian, nội dung báo cáo chưa đạt yêu cầu.

Phần II

NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2025

I. NHIỆM VỤ

1. Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí và các văn bản hướng dẫn thi hành. Kịp thời cụ thể hóa các tiêu chuẩn, định mức, chế độ, chính sách mới phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

2. Tiếp tục nâng cao hơn nữa trách nhiệm của người đứng đầu trong việc sử dụng ngân sách Nhà nước, xác định rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân và chế độ trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị trong quản lý sử dụng ngân sách Nhà nước.

3. Tăng cường hơn nữa công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục phổ biến pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; nhân rộng điển hình

người tốt, việc tốt trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tạo dư luận xã hội kịp thời lên án, phê phán những hành vi lãng phí trên địa bàn toàn tỉnh.

4. Tiếp tục kế thừa và thực hiện các biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đã và đang triển khai thực hiện có hiệu quả, trong đó, tập trung rà soát, hoàn thiện các quy định hiện hành và các cơ chế, chính sách nhằm quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, đất đai, năng lượng, kinh phí ngân sách Nhà nước, tiền, tài sản Nhà nước; phân cấp cụ thể hơn trong công tác quản lý Nhà nước về thu, chi ngân sách và đầu tư, xây dựng các tiêu chí và thứ tự ưu tiên làm căn cứ để phê duyệt hoặc cắt giảm các dự án đầu tư kém hiệu quả. Đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh; cụ thể hóa chính sách của Trung ương để hỗ trợ các doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn sản xuất kinh doanh ổn định, hiệu quả, giảm thiểu những tác động tiêu cực do dịch bệnh và do đứt gãy chuỗi cung ứng.

5. Nâng cao trách nhiệm trong công tác giải phóng mặt bằng đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án, công trình; hỗ trợ tái định cư kịp thời, đúng quy định cho người dân, bảo đảm đúng pháp luật và hài hòa lợi ích của Nhà nước và người dân góp phần đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư các dự án còn lại trong kế hoạch trung hạn.

6. Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra giám sát, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm theo quy định của pháp luật làm ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ của dự án. Xác định việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm của năm 2025. Kiên quyết không giao Chủ đầu tư các dự án cho các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị không đảm bảo năng lực, năng lực yếu, thiếu kinh nghiệm hoặc các đơn vị dễ xảy ra tình trạng dự án chậm tiến độ, không đảm bảo chất lượng. Khẩn trương hoàn tất các thủ tục và thành phần hồ sơ theo quy định, chủ động phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành Trung ương để sớm chuyển nguồn kinh phí cho địa phương giải ngân vốn đã giao đối với nguồn vốn nước ngoài (ODA).

7. UBND các huyện, thị xã, thành phố, các chủ đầu tư nghiêm túc thực hiện công tác quyết toán các dự án hoàn thành, xây dựng tiến độ, lộ trình thực hiện quyết toán dự án hoàn thành trên địa bàn tỉnh khi dự án công trình đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng; khẩn trương giao nộp hồ sơ, báo cáo quyết toán về cơ quan Tài chính để thẩm tra, trình phê duyệt theo quy định

8. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của các cơ quan Nhà nước, xác định rõ vị trí việc làm của từng cán bộ công chức nhằm nâng cao năng lực, hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, chất lượng nguồn nhân lực, phát triển Khoa học - Công nghệ. Đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước trong từng cơ quan, đơn vị, nhất là cải cách về thủ tục hành chính trong giải quyết các công việc liên quan đến nhân dân, đến doanh nghiệp, giảm thời gian đi lại, hạn chế lãng phí thời gian, tiền bạc của nhân dân. Công khai, minh

bach trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên các lĩnh vực theo quy định của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

9. Rà soát, xử lý dứt điểm tồn tại, hạn chế, yếu kém của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước. Kiên quyết xử lý các doanh nghiệp vi phạm pháp luật, làm thất thoát, lãng phí vốn, tài sản nhà nước, các dự án đầu tư chậm tiến độ, kém hiệu quả, thua lỗ kéo dài; không sử dụng ngân sách nhà nước để xử lý thua lỗ của doanh nghiệp. Kiểm điểm và xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với tập thể, cá nhân, đặc biệt là người đứng đầu trong việc để xảy ra các vi phạm về quản lý sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.

10. Tăng cường và nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đối với các cơ quan, đơn vị sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, tiền, tài sản của nhà nước, tài nguyên thiên nhiên và các doanh nghiệp có vốn của nhà nước. Kiên quyết xử các tổ chức, cá nhân có vi phạm, gây lãng phí lý theo đúng quy định pháp luật. Rà soát, sửa đổi, bổ sung những nội dung chưa phù hợp trong cơ chế, chính sách nhằm phòng ngừa và phát hiện tham nhũng, lãng phí; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nhằm ngăn ngừa và phát hiện kịp thời các hành vi tham nhũng, lãng phí.

11. Tiếp tục tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật Đất đai, quy hoạch sử dụng đất và các văn bản quy phạm pháp luật về sử dụng đất. Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và lấn chiếm đất trái quy định.

12. Thực hiện phân bổ, điều chỉnh chi tiết kế hoạch vốn đảm bảo kịp thời theo đúng thời gian quy định, bố trí đủ vốn theo tiến độ thực hiện cho dự án phát triển hạ tầng trọng điểm có sức lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Tập trung tuyên truyền sâu rộng, nâng cao ý thức, trách nhiệm trong cán bộ, đảng viên và người lao động, trước hết là sự nêu gương của người đứng đầu tại từng cơ quan, tổ chức, cá nhân khu vực công, khu vực tư về ý nghĩa, tầm quan trọng và trách nhiệm thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tiết kiệm, chống lãng phí phải được thể hiện rõ nét qua những cam kết, kế hoạch, có lãnh đạo, có chỉ tiêu cụ thể, tiến hành thường xuyên, triệt để.

Xây dựng, triển khai thiết thực các cuộc vận động, phong trào thi đua về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tạo khí thế thi đua sôi nổi, rộng khắp trong toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta. Kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Xây dựng văn hóa phòng, chống lãng phí; đưa thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trở thành “tự giác”, “tự nguyện”, “com ăn nước uống, áo mặc hàng ngày”. Xây dựng văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí trong các cơ quan, tổ chức; khuyến khích nhân dân tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tạo thói quen quý trọng tài sản của Nhà nước, công sức của nhân dân, sự đóng góp của tập thể và công sức của mỗi cá nhân; coi việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là nhiệm vụ hằng ngày. Thực hiện đồng bộ các giải pháp xây dựng văn hóa tiết kiệm, ý thức tiết kiệm; tư duy làm việc khoa học, quản lý thời gian hiệu quả, hình thành trách nhiệm đạo đức xã hội gắn với thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật.

2. Tăng cường công tác quản lý ngân sách, tiền, tài sản Nhà nước

- Chấp hành thực hiện đầy đủ các kiến nghị của Kết luận Thanh tra, Kiểm toán. Nghiêm túc rút kinh nghiệm khắc phục những hạn chế thiếu sót đã được các cơ quan thanh tra, kiểm toán nêu trong kết luận.

- Chủ động rà soát dẫn chiếu vào các quy định về chế độ, tiêu chuẩn, định mức của Trung ương mới ban hành để thực hiện rà soát, cập nhật, điều chỉnh và sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các tiêu chuẩn, định mức phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh, làm cơ sở tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo tính hiệu quả, tiết kiệm,...

- Các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện nghiêm các quy định của Luật ngân sách từ khâu lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán, quản lý sử dụng kiểm soát chi, quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước; quản lý sử dụng tài sản đúng quy định, lập kế hoạch mua sắm tài sản đúng theo định mức tiêu chuẩn của từng loại tài sản; lập danh mục các định mức, tiêu chuẩn, chế độ còn thiếu hoặc không còn phù hợp trong các lĩnh vực chuyên ngành để có kế hoạch điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành làm cơ sở thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

- Tiếp tục thực hiện tiết kiệm trong chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý Nhà nước, sự nghiệp công, đó là: Thực hiện cắt giảm các khoản chi mua sắm chưa thật cần thiết, hạn chế mua sắm tài sản đắt tiền, giảm tối đa các cuộc hội nghị, hội thảo, cắt giảm các khoản chi tiếp khách, các đoàn đi công tác ra nước ngoài...

- Thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên tại các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố theo hướng dẫn của Trung ương; thực hiện tốt các chế độ chính sách của Nhà nước ban hành, đặc biệt là chính sách an sinh xã hội, đảm bảo chi đúng đối tượng, đúng chế độ, chính sách và kịp thời.

- Thực hiện lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán kinh phí ngân sách Nhà nước đúng thẩm quyền, trình tự, nội dung, đối tượng và thời gian theo quy định; đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ, đảm bảo công bằng công khai, minh bạch. Việc lập, thẩm định, xét duyệt quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước phải căn cứ vào nhu cầu, định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành và theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước. Không bỏ trí dự toán các khoản chi chưa thực sự cần thiết và không hiệu quả, từng bước giảm

dần mức hỗ trợ từ ngân sách đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức, đơn vị không thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương.

- Các chủ đầu tư, ban quản lý dự án tích cực kiểm tra, rà soát các dự án đã hoàn thành sử dụng vốn Nhà nước nhưng chưa thực hiện phê duyệt quyết toán khẩn trương hoàn thành các thủ tục, hồ sơ pháp lý dự án, lập và nộp báo cáo quyết toán về cơ quan tài chính để thẩm tra, phê duyệt quyết toán theo quy định để giải quyết tình trạng chậm lập và nộp báo cáo quyết toán các dự án hoàn thành sử dụng vốn Nhà nước, đồng thời nâng cao hiệu quả công tác quyết toán các dự án hoàn thành. Thường xuyên phối hợp với các cơ quan tài chính, các ngành, đơn vị liên quan nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện công tác quyết toán dự án hoàn thành.

3. Trong công tác quản lý đầu tư xây dựng

- Tiếp tục đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công, nghiệm thu thanh toán và giải ngân các chương trình, dự án theo tiến độ, kế hoạch giao. Chủ động rà soát tiến độ, kế hoạch vốn đã giao của các chương trình, dự án đang triển khai.

- Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp đã đề ra tại Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lĩnh vực đầu tư công theo Quyết định số 375/QĐ-UBND ngày 22/02/2024 của UBND tỉnh.

- Rà soát, kiểm tra, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để xử lý các điểm nghẽn trong giải ngân vốn đầu tư công. Yêu cầu các đơn vị chủ đầu tư tập trung đôn đốc các nhà thầu huy động nguồn lực, nhân lực, máy móc thiết bị và các điều kiện cần thiết khác đẩy nhanh tiến độ thi công.

- Tiếp tục thực hiện điều chuyển kế hoạch vốn từ những dự án hết nhu cầu sử dụng vốn và chậm giải ngân, vướng mắc thủ tục trong quá trình thực hiện sang những dự án có khả năng giải ngân nhanh, góp phần đẩy nhanh tốc độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2024, 2025.

- Triển khai thực hiện công tác giám sát, đánh giá đầu tư trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2025 theo kế hoạch đã lập. Trong quá trình thực hiện, các cơ quan, đơn vị quản lý, phê duyệt, triển khai dự án đầu tư phải thực hiện đúng quy trình, quy chế quản lý đầu tư theo các quy định hiện hành; thực hiện đầu tư có tập trung, không dàn trải; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu, trách nhiệm của mỗi cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân gây lãng phí, tổn thất nguồn lực Nhà nước trong quá trình thực hiện.

4. Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý Nhà nước, quản lý xã hội, chấp hành luật pháp trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Tiếp tục tập trung chỉ đạo nâng cao trách nhiệm trong thực thi công vụ của cán bộ, đảng viên, công chức viên chức trên địa bàn tỉnh; nâng cao hiệu quả hoạt động công vụ và siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị.

- Các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, chủ động rà soát các thủ tục hành chính đang triển khai thực hiện; nghiên cứu, đơn giản hóa,

bãi bỏ các thủ tục không cần thiết, gây phiền hà cho người dân. Thực hiện công bố công khai, minh bạch các quy trình, thủ tục, giảm tối đa thời gian giải quyết thủ tục; không để xảy ra tiêu cực, nhũng nhiễu, tạo thuận lợi trong thực hiện thủ tục hành chính và tiết kiệm chi phí.

- Thực hiện nghiêm túc qui định về đấu thầu qua mạng nhằm đảm bảo công bằng, công khai, minh bạch và tiết kiệm trong đấu thầu các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh.

5. Trong công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra một số nội dung, lĩnh vực, công trình trọng điểm theo chủ trương, chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, của Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh nhằm đảm bảo thực hiện đúng các chế độ theo quy định hiện hành; tập trung vào một số lĩnh vực dễ gây thất thoát, lãng phí như: Quản lý, sử dụng đất đai; các dự án đầu tư sử dụng ngân sách Nhà nước hoặc có nguồn gốc từ ngân sách Nhà nước; các Chương trình mục tiêu Quốc gia; mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại, trang thiết bị làm việc.

- Tập trung nâng cao chất lượng hiệu quả trong công tác thanh tra, kết luận thanh tra phải làm rõ trách nhiệm của cá nhân, tập thể liên quan đến sai phạm, kiến nghị xử lý trách nhiệm rõ ràng để làm cơ sở cho việc kiểm điểm xử lý và đôn đốc kiểm tra việc theo dõi thực hiện kết luận, kiến nghị.

- Thực hiện nghiêm túc các kiến nghị, kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm toán Nhà nước đối với các nội dung xử lý về tài chính, thu nộp NSNN, giảm thanh toán, giảm kinh phí bổ sung năm sau, các khoản điều chỉnh giảm chi phí đầu tư (sai khối lượng, đơn giá) để tiết kiệm chi cho ngân sách.

6. Trong công tác tiết kiệm năng lượng, tiết kiệm điện

- Tiếp tục quán triệt thực hiện tiết kiệm năng lượng theo Nghị quyết 55-NQ/TW định hướng việc phát triển ngành năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045, trong đó cải thiện chất lượng sử dụng năng lượng và sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả được xem là quốc sách quan trọng và trách nhiệm của toàn xã hội.

- Quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Chương trình, kế hoạch của Trung ương và của tỉnh. Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền truyền, phổ biến các chính sách, pháp luật của nhà nước về sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả đến các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm trong sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả (Nghị định số 134/2013/NĐ-CP ngày 17/10/2013 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả).

7. Phối hợp, phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, Ban thanh tra Nhân dân, Ban Giám sát đầu tư tại cộng đồng trong việc thực hiện Luật thực hành tiết hành tiết kiệm, chống lãng phí

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, các thành viên cùng cấp trong việc tuyên truyền giáo dục Nhân dân và các thành viên tổ chức mình trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thực hành tiết hành tiết kiệm, chống lãng phí; các quy định về phòng chống tham nhũng, xử lý các hành vi tham nhũng; phát huy vai trò trách nhiệm của báo chí, các cơ quan truyền thông, truyền hình, doanh nghiệp, Hiệp hội doanh nghiệp, trách nhiệm của Ban thanh tra Nhân dân và công dân trong công tác giám sát việc thực hiện Luật Thực hành tiết hành tiết kiệm, chống lãng phí, công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là nội dung kết quả thực hành tiết hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp thực hành tiết hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên, UBND tỉnh tổng hợp báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- ĐBQH, ĐB HĐND tỉnh;
- LĐ UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- L/đ VPUBND tỉnh;
- CV các khối (trên HSCV);
- Lưu: VT, NC, KSTTHC, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Đức Toàn

PHỤ LỤC CÁC VĂN BẢN CỦA HĐND - UBND TỈNH

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /11/2024 của UBND tỉnh)

1. Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024.
2. Nghị quyết số 175/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của HĐND tỉnh khóa XV, kỳ họp thứ 13 về dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2024;
3. Quyết định số 2035/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của UBND tỉnh Điện Biên về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2024.
4. Quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 25/01/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành Quyết định quy định về quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2024.
5. Quyết định số 375/QĐ-UBND ngày 22/02/2024 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.
6. Kế hoạch số 6186/KH-UBND ngày 27/12/2023 ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính Nhà nước năm 2024 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.
7. Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 03/01/2024 của UBND tỉnh Điện Biên Kế hoạch Cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử trọng tâm năm 2024 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.
8. Kế hoạch số 489/KH-UBND ngày 31/01/2024 của UBND tỉnh Điện Biên Kế hoạch truyền thông về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.
9. Quyết định số 879/QĐ-UBND ngày 13/05/2024 của UBND tỉnh Điện Biên Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu mua sắm tài sản tập trung tỉnh Điện Biên năm 2024.
10. Kế hoạch số 377/KH-UBND ngày 25/01/2024 của UBND tỉnh Điện Biên Kế hoạch Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.
11. Hướng dẫn số 2272/HD-UBND ngày 21/05/2024 của UBND tỉnh Điện Biên Khen thưởng thành tích trong Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” giai đoạn 2022 - 2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.
12. Chỉ thị số 2384/CT-UBND ngày 29/05/2024 của UBND tỉnh về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đẩy mạnh phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công năm 2024 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.
13. Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 08/01/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh và dự toán ngân sách năm 2024.

14. Quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 25/01/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2024.

15. Quyết định số 375/QĐ-UBND ngày 22/02/2024 của UBND tỉnh và tỉnh hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2024.

16. Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 03/01/2024 của UBND tỉnh Cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử trọng tâm năm 2024 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

17. Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 12/01/2024 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024.

18. Kế hoạch số 489/KH-UBND ngày 31/01/2024 của UBND tỉnh truyền thông về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

19. Công văn số 473/UBND-KSTT ngày 30/01/2024 của UBND tỉnh về việc tăng cường chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác cải cách TTHC, giải quyết TTHC, thực hiện DVC trên môi trường điện tử tỉnh Điện Biên năm 2024.

20. Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 25/3/2024 của UBND tỉnh Phân bổ chi tiết kế hoạch vốn ngân sách nhà nước - vốn nước ngoài năm 2023 (đợt 2 – phần vốn chưa phân bổ) và vốn năm 2024 thực hiện Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

21. Quyết định số 823/QĐ-UBND ngày 26/4/2024 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025, tỉnh Điện Biên.

22. Quyết định số 904/QĐ-UBND ngày 16/5/2024 của UBND tỉnh Điện Biên về việc điều chỉnh kế hoạch vốn NSTW năm 2024, tỉnh Điện Biên (đợt 1)

23. Quyết định số 924/QĐ-UBND ngày 21/5/2024 của UBND tỉnh Điện Biên Phân bổ chi tiết và điều chỉnh bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 (đợt 2), tỉnh Điện Biên.

KẾT QUẢ CÔNG TÁC THANH TRA KIỂM TRA NĂM 2024 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /11/2024 của UBND tỉnh)

1. Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra

- Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh đã thực hiện 60 cuộc thanh tra hành chính và 65 cuộc thanh tra chuyên ngành. Qua thanh tra, đã ban hành quyết định thu hồi nộp ngân sách Nhà nước số tiền là 5.057,52 triệu đồng; kiến nghị xử lý khác 1.888,07 triệu đồng; ban hành 71 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền là 2.359,70 triệu đồng; kiến nghị kiểm điểm 39 tập thể, 99 cá nhân. Đã thu hồi nộp ngân sách Nhà nước tổng số tiền là 5.912,49 triệu đồng (thu sai phạm qua công tác thanh tra là 4.144,60/5.057,52 triệu đồng, đạt tỷ lệ 82%; thu xử lý vi phạm hành chính là 1.767,89 triệu đồng).

2. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng chống tham nhũng, tiêu cực

- Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh đã tiến hành 29 cuộc thanh tra đối với 35 đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Đến thời điểm báo cáo, đã kết thúc và ban hành Kết luận thanh tra đối với 25 cuộc thanh tra. Qua thanh tra đã yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tích cực, chủ động thực hiện tốt các quy định của pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng và kịp thời chấn chỉnh các cơ quan, đơn vị chưa thực hiện tốt trách nhiệm hoặc chưa quan tâm đúng mức đến công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.